

Số: /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng giải thưởng các hoạt động văn hóa nghệ thuật quần chúng, thể thao và du lịch trong khuôn khổ “Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc lần thứ XI tại tỉnh Lạng Sơn, năm 2024”

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-BVHTTDL ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tổ chức Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc lần thứ XI tại tỉnh Lạng Sơn, năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2217/QĐ-BVHTTDL ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc cơ cấu và mức chi giải thưởng các hoạt động văn hóa nghệ thuật quần chúng, thể thao và du lịch trong khuôn khổ “Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc lần thứ XI tại tỉnh Lạng Sơn, năm 2024”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Văn hoá dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng giải thưởng các hoạt động văn hóa nghệ thuật quần chúng, thể thao và du lịch trong khuôn khổ “Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc lần thứ XI tại tỉnh Lạng Sơn, năm 2024” (tổng số 86 giải thưởng, cụ thể như sau:

(có Danh sách giải thưởng kèm theo)

I. Giải thưởng các hoạt động văn hóa nghệ thuật quần chúng

1. Trình diễn, giới thiệu trích đoạn lễ hội, nghi thức sinh hoạt văn hóa truyền thống dân tộc

- Giải A: 02 giải, kèm theo số tiền thưởng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải B: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải C: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 2.000.000 đ (Hai triệu đồng chẵn) cho mỗi giải.

2. Không gian trưng bày giới thiệu, quảng bá sản phẩm văn hóa truyền thống của địa phương

- Giải A: 02 giải, kèm theo số tiền thưởng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải B: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải C: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 2.000.000 đ (Hai triệu đồng chẵn) cho mỗi giải.

3. Trưng bày, chế biến và giới thiệu văn hóa ẩm thực truyền thống

- Giải A: 02 giải, kèm theo số tiền thưởng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải B: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải C: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 2.000.000 đ (Hai triệu đồng chẵn) cho mỗi giải.

4. Trình diễn Trang phục các dân tộc vùng Đông Bắc

- Giải A: 02 giải, kèm theo số tiền thưởng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải B: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải C: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 2.000.000 đ (Hai triệu đồng chẵn) cho mỗi giải.

5. Liên hoan văn hóa nghệ thuật quần chúng

- Giải A: 13 giải, kèm theo số tiền thưởng 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải B: 13 giải, kèm theo số tiền thưởng 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải C: 13 giải, kèm theo số tiền thưởng 1.000.000 đ (Một triệu đồng chẵn) cho mỗi giải.

II. Giải thưởng cho hoạt động thể thao (trao giải toàn đoàn)

- Giải nhất: 01 giải, kèm theo số tiền thưởng 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải nhì: 02 giải, kèm theo số tiền thưởng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải ba: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 3.000.000 đ (Ba triệu đồng chẵn) cho mỗi giải;

- Giải khuyến khích: 01 giải, kèm theo số tiền thưởng 2.000.000 đ (Hai triệu đồng chẵn) cho mỗi giải.

III. Giải thưởng cho hoạt động du lịch (*Thi trình diễn kỹ năng hướng dẫn viên du lịch*)

- Giải A: 02 giải, kèm theo số tiền thưởng 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng chẵn*) cho mỗi giải;

- Giải B: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 3.000.000đ (*Ba triệu đồng chẵn*) cho mỗi giải;

- Giải C: 03 giải, kèm theo số tiền thưởng 2.000.000 đ (*Hai triệu đồng chẵn*) cho mỗi giải.

Điều 2. Tiền giải thưởng trích trong kinh phí tổ chức Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc lần thứ XI tại tỉnh Lạng Sơn, năm 2024 (Kinh phí từ nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024).

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ trưởng Vụ Văn hoá dân tộc, Trưởng Ban Tổ chức Ngày hội, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có tên trong Danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, VHDT, VPH (11).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trịnh Thị Thủy

DANH SÁCH GIẢI THƯỞNG

Các hoạt động văn hóa nghệ thuật quần chúng, thể thao và du lịch, trong khuôn khổ “Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc lần thứ XI tại tỉnh Lạng Sơn, năm 2024”
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BVHTTDL ngày /11/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. Giải thưởng cho hoạt động văn hóa nghệ thuật quần chúng

1. Trình diễn, giới thiệu trích đoạn lễ hội, nghi thức sinh hoạt văn hóa truyền thống dân tộc

- 02 giải A:

+ Các nghệ nhân dân tộc Lô Lô thôn Lô Lô Chải, xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang;

+ Các nghệ nhân người Sán Chỉ ở thôn Khâu Đắng, xã Bộc Bó, huyện Pắc Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

- 03 giải B:

+ Các nghệ nhân dân tộc Sán Dìu huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc;

+ Tốp nghệ nhân xã Thành Hòa, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;

+ Các nghệ nhân người Sán Chỉ, xã Thượng Hà, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- 03 giải C:

+ Các nghệ nhân dân tộc Sán Dìu: Trương Văn Phàng, Hoàng Thị Tư, Leo Thị Man, Trương Văn Tiến xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;

+ Các nghệ nhân xã Ôn Lương, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

+ Tốp nghệ nhân dân tộc Tày huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

2. Không gian trưng bày giới thiệu, quảng bá sản phẩm văn hóa truyền thống của địa phương

- 02 giải A:

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Tuyên Quang;

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Cao Bằng.

- 03 giải B:

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Thái Nguyên;

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Vĩnh Phúc;

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Lạng Sơn.

- 03 giải C:

- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Bắc Giang;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Hà Giang;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Bắc Kạn.

3. Trưng bày, chế biến và giới thiệu văn hóa ẩm thực truyền thống**- 02 giải A:**

- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Thái Nguyên;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Lạng Sơn.

- 03 giải B:

- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Hà Giang;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Cao Bằng;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Bắc Kạn.

- 03 giải C:

- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Bắc Giang;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Tuyên Quang;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Trình diễn Trang phục các dân tộc vùng Đông Bắc**- 02 giải A:**

- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Hà Giang;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Bắc Kạn.

- 03 giải B:

- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Bắc Giang;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Tuyên Quang;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Lạng Sơn.

- 03 giải C:

- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Thái Nguyên;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Vĩnh Phúc;
- + Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Cao Bằng.

5. Liên hoan văn hóa nghệ thuật quần chúng

- 13 giải A: Thái Nguyên (1A); Tuyên Quang (1A); Vĩnh Phúc (1A); Lạng Sơn (2A); Hà Giang (4A); Cao Bằng (2A); Bắc Kạn (2A).

TT	Tỉnh	Tên tiết mục
1	Thái Nguyên	Bài hát: Tiếng tỉnh quê hương <i>Biểu diễn: Các nghệ nhân huyện Phú Lương</i>
2	Tuyên Quang	Hát then: Tuyên Quang quê noọng (tức Tuyên Quang quê em) <i>Biểu diễn: Tốp then</i>
3	Vĩnh Phúc	Hát giao duyên – Sọng cô <i>Biểu diễn: Tốp nam nữ dân tộc Sán Dìu</i>
4	Lạng Sơn	Hát then cổ: “Pủ bjoóc pủ va” (vun hoa bà mẹ) <i>Biểu diễn: Hoàng Văn Tâm, Bế Trung Kiên, Mông Tuấn Hùng, Tốp nữ phụ họa - TP Lạng Sơn</i>
		Tấu kèn pí lè: “Trích đoạn đón khách mừng đám cưới dân tộc Dao” <i>Biểu diễn: Triệu Văn Quân, Đặng Văn Quân, xã Ái Quốc, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn</i>
5	Hà Giang	Trình tấu chũm nhạc cụ dân tộc “Vui Hội Mùa Xuân” <i>Biểu diễn: Nghệ nhân ưu tú Vàng Nhà Mua, xã Vân Chải, huyện Đồng Văn.</i>
		Thổi múa Khèn Mông: Sức sống miền biên cương <i>Biểu diễn: Nghệ nhân Lâu Mí Sùng huyện Đồng Văn.</i>
		Múa “Một vùng biên cương” dân tộc Lô Lô <i>Biểu diễn: Tốp nghệ nhân xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang</i>
		Hát dân ca Lô Lô “Cảm Ơn Tổ Tiên” <i>Biểu diễn: Nghệ nhân Vàng Thị Xuyên - Lù Di Pó xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn.</i>
6	Cao Bằng	Tốp then: Chướng Bjoóc Nà Nha <i>Biểu diễn: Tốp then nam, nữ</i>
		Tốp ca nữ: Người Mèo ơn Đảng <i>Biểu diễn: Lý Thị Mỹ, Lô Thúy Ly, Hoàng Thị Nhung</i>
7	Bắc Kạn	Hát then: Kỳ yên Bảo Phúc <i>Biểu diễn: Toàn đoàn</i>
		Nhảy múa mặt nạ gỗ: Cầu mùa <i>Biểu diễn: Toàn đoàn</i>

- **13 giải B:** Bắc Giang (1B); Tuyên Quang (2B); Vĩnh Phúc (2B); Lạng Sơn (2B); Hà Giang (1B); Cao Bằng (3B); Bắc Kạn (2B).

STT	Tỉnh	Tên tiết mục
1	Bắc Giang	Múa dân tộc Tày: Bình Minh sắc chàm <i>Biểu diễn: Tốp nam, nữ</i>
2	Tuyên Quang	Nhảy: Tán hoa lập phan (dân tộc Cao Lan) <i>Biểu diễn: Nghệ nhân Sầm Văn Đạo cùng tốp nghệ nhân xã Đại Phú, huyện Sơn Dương</i>
		Trích đoạn trò diễn trong nghi lễ cấp sắc nhóm ngành dân tộc Dao áo dài <i>Biểu diễn: Tốp nghệ nhân nhóm ngành dân tộc Dao áo dài thôn 3 Yên Lập, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên.</i>
3	Vĩnh Phúc	Múa “xúc tép” dân tộc Cao Lan <i>Biểu diễn: Tốp nam nữ</i>
		Song Tấu kèn <i>Biểu diễn: Bàn Văn Hòa, Phùng Văn Soái dân tộc Dao</i>
4	Lạng Sơn	Múa cổ truyền: Sư tử dân tộc Nùng với tựa đề “đón xuân” <i>Biểu diễn: Tốp nghệ nhân xã Thành Hòa, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn</i>
		Trích đoạn Mo Nùng: “Này Khoăn – gọi vía” <i>Biểu diễn: Tập thể nghệ nhân xã Thụy Hùng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn</i>
5	Hà Giang	Múa đôi nam nữ “Lời tỏ tình” Dân tộc Mông <i>Biểu diễn: Nghệ nhân Lầu Mí Sùng - Hoàng Thị Huyền Diệu huyện Đồng Văn.</i>
6	Cao Bằng	Hòa tấu nhạc cụ dân tộc: Tiếng hát giữ rừng Pác Pó <i>Biểu diễn: Phùng Sùng On, Hoàng Thế Văn</i>
		Múa Dao đỏ: Hôn núi <i>Biểu diễn: Tốp múa nam, nữ</i>
		Đơn ca nam: Đợi nàng <i>Biểu diễn: Trường Giang và Tốp nữ phụ họa</i>
7	Bắc Kạn	Hát then: Bắc Kạn yêu thương <i>Biểu diễn: Toàn đoàn</i>
		Hát lượn cọi giao duyên <i>Biểu diễn: La Chuyên, Dương Thời</i>

- 13 giải C: Bắc Giang (4C); Thái Nguyên (4C); Tuyên Quang (2C); Vĩnh Phúc (2C); Lạng Sơn (1C).

STT	Tỉnh	Tên tiết mục
1	Bắc Giang	Đơn ca: Lời hát ru <i>Biểu diễn: NNUT Triệu Thị Bình</i>
		Tốp ca: Phụng quan tế hội <i>Biểu diễn: Tốp hát, múa</i>
		Tốp ca: Lời ru chiều vàng <i>Biểu diễn: Tốp hát, múa</i>
		Song ca: Thiết tha <i>Biểu diễn: Hải Đường- Tuấn Anh</i>
2	Thái Nguyên	Bài hát: Lời then dân Đảng <i>Biểu diễn: Các nghệ nhân huyện Phú Lương</i>
		Bài hát: Việt Bắc đẹp giàu <i>Biểu diễn: Các nghệ nhân huyện Phú Lương</i>
		Bài hát: Cô gái hái chè <i>Biểu diễn: Các nghệ nhân huyện Phú Lương</i>
		Bài hát: Về quê em nhé Anh <i>Biểu diễn: Các nghệ nhân huyện Phú Lương</i>
3	Tuyên Quang	Múa khèn mông <i>Biểu diễn: Lò A Lánh, Giàng Xuân Nguyên xa Sơn Lập, huyện Lâm Bình.</i>
		Tấu sáo Mông: Tình yêu trên nương <i>Biểu diễn: Nhữ Minh Quang</i>
4	Vĩnh Phúc	Hát múa: Lên nương <i>Biểu diễn: Nghệ nhân Đào Thị Dung, Tốp múa dân tộc Cao Lan</i>
		Hát giao duyên – Sọng cô <i>Biểu diễn: Tốp nam nữ dân tộc Sán Dìu</i>
5	Lạng Sơn	Hát Sli Sinh làng: “Tời tời ơn Đảng – Đòi đòi ơn Đảng” <i>Biểu diễn: Phan Hà My, Lãng Tố Uyên, Liễu Gia Hân, Hà Vân Anh.</i>

II. Giải thưởng cho hoạt động thể thao (Trao giải toàn đoàn)

- 01 giải Nhất:

+ Đoàn vận động viên quần chúng tỉnh Thái Nguyên.

- 02 giải Nhì:

+ Đoàn vận động viên quần chúng tỉnh Bắc Giang;

+ Đoàn vận động viên quần chúng tỉnh Bắc Kạn.

- 03 giải Ba:

+ Đoàn vận động viên quần chúng tỉnh Lạng Sơn;

+ Đoàn vận động viên quần chúng tỉnh Hà Giang;

+ Đoàn vận động viên quần chúng tỉnh Tuyên Quang.

- 01 giải Khuyến khích:

+ Đoàn vận động viên quần chúng tỉnh Cao Bằng.

III. Giải thưởng cho hoạt động du lịch (Thi trình diễn kỹ năng hướng dẫn viên du lịch)

- 02 giải A:

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Thái Nguyên;

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Lạng Sơn.

- 03 giải B:

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Bắc Giang;

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Cao Bằng;

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Bắc Kạn.

- 03 giải C:

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Tuyên Quang;

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Vĩnh Phúc;

+ Đoàn nghệ nhân, diễn viên quần chúng tỉnh Hà Giang./.